TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST;
Ngày: 08 - 9 - 2021.
V/v: Tranh chấp "L*y hôn, nuôi con* ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Huỳnh Sinh

2. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 208/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp" *ly hôn, nuôi con* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXX- ST, ngày 18 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phùng Thị N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 06, đường Q. T, khu phố 2, phường P. H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Nguyên đơn và bị đơn đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Phùng Thị N trình bày:* Bà và ông Nguyễn Trọng T chung sống năm 2004 là hoàn toàn tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức cưới hỏi. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chồng ở khu phố 2, phường P. H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Quá trình chung sống, ông Nguyễn Trọng T có tính thường hay ghen tuông nhưng bà vẫn chịu đựng, cho qua đến tháng 11/2020 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Ông Nguyễn Trọng T nghi ngờ bà có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, mặc dù trên thực tế bà không hề có quan hệ ngoại tình với bất kỳ ai. Ông Nguyễn Trọng T chửi bới, xúc phạm cha mẹ, anh, chị ruột của bà; bôi xấu bà trước cả xóm làng có sự chứng kiến của ban quản lý khu phố và cảnh sát khu vực. Trong quá trình chung sống, bà đã nhiều lần tha thứ và ngồi lại nói chuyện với ông Nguyễn Trọng T nhưng tính ghen tuông của ông Nguyễn Trọng T vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân hơn nửa năm. Hiện nay, bà và các con đang sống tại nhà cha mẹ ruột của bà ở khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm còn ông Nguyễn Trọng T đang sống tại nhà cha mẹ ruột của ông Nguyễn Trọng T ở khu phố 2, phường P, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống.

Nay bà đã suy nghĩ kỹ và thấy rằng tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục cuộc sống chung nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Trọng T;

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Khoa M, sinh ngày: 10/12/2008 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày: 02/02/2012. Nếu ly hôn bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Bà làm nghề buôn bán nên có đủ khả năng để nuôi dưỡng 02 con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phùng Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại bản khai ngày 10/05/2021; Biên bản hòa giải và tại phiên toà hôm nay bị đơn ông Nguyễn Trọng T trình bày:

Về hôn nhân ông Nguyễn Trọng T xác nhận: Ông và bà Phùng Thị N chung sống với nhau vào năm 2004 là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại UBND phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về tình trạng hôn nhân ông Nguyễn Trọng T cho rằng: Qua trình bày của bà Phùng Thị N thì ông thấy có một phần không đúng sự thật, vợ chồng ông vẫn sống hạnh phúc, thỉnh thoảng ông và bà có xảy ra cãi vả nhưng không lớn, ông vẫn chăm sóc các

con ăn học và phụ vợ. Có nhiều lần ông nghi ngờ vợ có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác nên đôi khi có ghen tuông và vợ chồng xảy ra cãi vã nhưng ông vẫn tha thứ bỏ qua vì ông còn thương vợ và các con. Nay trước yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Phùng Thị N thì ông không đồng ý. Ông đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu ly hôn của bà Phùng Thị N để vợ chồng trở về đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Khoa M, sinh ngày: 10/12/2008 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày: 02/02/2012. Hiện nay, các con đang do bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà Phùng Thị N cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Trọng T thay đổi yêu cầu: Đồng ý giao 02 con chung tên Nguyễn Khoa M, sinh ngày: 10/12/2008 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày: 02/02/2012cho bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay ông không còn tài sản và tiền đủ để nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Trọng T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp, tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về phần nội dung:

Yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Phùng Thị N là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận;

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao cho bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Ông Nguyễn Trọng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện là tranh chấp về "*Ly hôn, nuôi con*", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, được quy định tại khoản 1, điều 28 và điểm a, khoản 1, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị N và ông Nguyễn Trọng T chung sống với nhau vào năm 2004 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01, ngày 22/9/2008. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Phùng Thị N xác nhận: Cuộc sống hôn nhân vợ chồng không hạnh phúc. Do không có sự tin tưởng nhau nên hai bên nhiều lần xảy ra cãi vã. Ông Nguyễn Trọng T có tính hay ghen tuông, nghi ngờ vợ có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Ông Nguyễn Trọng T chửi cha, mẹ, anh, chị ruột của vợ; bôi xấu vợ trước cả xóm làng dưới sự chứng kiến của ban quản lý khu phố và cảnh sát khu vực. Bà xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục cuộc sống chung nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Trọng T.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Trọng T không đồng ý ly hôn với bà Phùng Thị N vì cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn và ông vẫn còn yêu thương vợ nên đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu ly hôn của bà Phùng Thị N để vợ chồng trở về đoàn tụ.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào lúc 14 giờ ngày 03/4/2021 tại khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tổ Hòa giải khu phố 3, phường Đ đã tiến hành lập biên bản hòa giải về việc mâu thuẫn gia đình giữa ông Nguyễn Trọng T và bà Phùng Thị N. Kết quả hòa giải không thành do bà Phùng Thị N không đồng ý. Hơn nữa, tại đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân của bà Phùng Thị N nộp cho Tòa án ngày 19/4/2021 có xác nhận của Trưởng ban quản lý khu phố 3, phường Đ cũng thể hiện rõ mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Trọng T và bà Phùng Thị N đã thật sự trầm trọng. Bà Phùng Thị N và ông Nguyễn Trọng T đều xác nhận vợ chồng đã sống ly thân nửa năm nay. Bà Phùng Thị N hiện sống tại khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm còn ông Nguyễn Trọng T đang sống tại khu phố 2, phường P, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau mạnh ai nấy sống. Vì vậy, khả năng để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng không còn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Phùng Thị N và ông Nguyễn Trọng T đã thật sự gay gắt làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà Phùng Thị N yêu cầu xin được ly hôn với ông Nguyễn Trọng T là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Phùng Thị N và ông Nguyễn Trọng T có 02 con chung tên Nguyễn Khoa M, sinh ngày: 10/12/2008 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày: 02/02/2012. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn bà Phùng Thị N và bị đơn ông Nguyễn Trọng T thống nhất giao 02 con chung cho bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi cha mẹ sống ly thân đến nay, 02 trẻ Nguyễn Khoa M và Nguyễn Hải Y ở cùng với mẹ là bà Phùng Thị N tại khu phố 3, phường D, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và được bà Phùng Thị N nuôi dưỡng, chăm sóc tốt. Hơn nữa, 02 trẻ Nguyễn Khoa M và Nguyễn Hải Y đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tiếp tục giao 02 trẻ Nguyễn Khoa M và Nguyễn Hải Y cho bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Phùng Thị N không yêu cầu ông Nguyễn Trọng T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Do ông Nguyễn Trọng T và bà Phùng Thị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập tới.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn bà Phùng Thị N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 244; Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Phùng Thị N được ly hôn ông Nguyễn Trọng T.

2. Về quan hệ con chung:

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao 02 (hai) con chung tên Nguyễn Khoa M, sinh ngày: 10/12/2008 và Nguyễn Hải Y, sinh ngày: 02/02/2012 cho bà Phùng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Trọng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Phùng Thị N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Phùng Thị N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003310, ngày 05/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*Bà Phùng Thị N đã nộp đủ án phí sơ thẩm*).

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, công khai có mặt nguyên đơn bà Phùng Thị N và bị đơn ông Nguyễn Trọng T, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/9/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang- Tháp Chàm;
- CC THADS TP.Phan Rang-Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- UBND phường Phước Mỹ;
(Giấy CNKH số 85, quyển số 01, ngày 22/9/2008)
- Lưu HS +Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hồng